

Số: /KH-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2020 - 2030

Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 – 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 2561/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh về việc Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020 – 2030.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2020 - 2030, như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường công tác vệ sinh lao động, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, lối sống, dinh dưỡng lành mạnh cho người lao động tại nơi làm việc, phòng chống bệnh tật và bệnh nghề nghiệp cho người lao động; Nâng cao năng lực quan trắc môi trường lao động, bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

- Đến năm 2030 có 01 cơ sở có đủ điều kiện, dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp và kết nối với hệ thống dữ liệu quốc gia.

- 50% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được quản lý vào năm 2025 và đạt 80% vào năm 2030.

- 20% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được kiểm tra công tác quan trắc môi trường lao động đến năm 2025 và 30% đến năm 2030; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định vào năm 2025.

- 80% cơ sở lao động được tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, thực hiện các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động, tăng cường vận động tại nơi làm việc.

- 50% người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp vào năm 2025 và đạt 80% vào năm 2030.

- 100% người lao động tiếp xúc với amiăng được quản lý sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định đến năm 2025.

- 100% người bị tai nạn lao động, được sơ cấp cứu tại nơi làm việc, mắc bệnh nghề nghiệp được khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.

- 100% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS và nuôi con bằng sữa mẹ (*lao động nữ*) vào năm 2030.

II. Phạm vi, đối tượng và thời gian triển khai

1. Phạm vi và đối tượng

- Tất cả các cơ sở lao động, cơ sở sản xuất nhỏ, vừa, khu nông nghiệp, làng nghề các cơ sở y tế trên toàn huyện .

- Người sử dụng lao động, người lao động, lao động nữ và người lao động lớn tuổi, người lao động không có hợp đồng.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 - 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp liên ngành về an toàn - vệ sinh lao động và bệnh nghề nghiệp

- Cập nhật kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực an toàn lao động, vệ sinh lao động và Bệnh nghề nghiệp.

- Triển khai xây dựng và áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động phù hợp trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, yếu tố nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp.

- Tổ chức điều tra đúng thời hạn quy định đối với các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên; xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm của tổ chức, cá nhân để xảy ra tai nạn lao động.

- Tổ chức thống kê, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp, sơ cứu cho người lao động tại nơi làm việc

- Triển khai công tác phòng chống hiệu quả các bệnh nghề nghiệp tại một số ngành, nghề như: Bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp trong ngành y tế, bệnh điếc nghề nghiệp tại các ngành cơ khí, nhà máy sản xuất, nhà máy thủy điện,... tại nơi làm việc có tiếng ồn vượt mức cho phép, Bụi phổi nghề nghiệp, giảm thiểu tiếp xúc với yếu tố có hại tại các cơ sở lao động có nguy cơ.

- Tổ chức khám, phát hiện sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp hàng năm cho người lao động đúng theo quy định, tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhỏ, vừa, làng nghề và các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ cao về bệnh

nghề nghiệp, lập hồ sơ quản lý sức khỏe định kỳ, hồ sơ khám bệnh nghề nghiệp tại đơn vị đúng theo quy định.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế làm nhiệm vụ chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả phòng chống các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm (*ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn, hen phế quản...*) tại nơi làm việc.

- Hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc.

3. Đẩy mạnh công tác quan trắc môi trường lao động tại nơi làm việc

- Thực hiện đúng sự hướng dẫn về xây dựng dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp, đầu tư, trang thiết bị phục vụ nâng cao năng lực và hiệu quả công tác kiểm tra quan trắc môi trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát an toàn, vệ sinh lao động.

- Hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc môi trường lao động, đảm bảo chất lượng trong quá trình quan trắc môi trường lao động tại nơi làm việc.

- Đánh giá các yếu tố vệ sinh lao động và bệnh nghề nghiệp phát sinh trong điều kiện lao động mới; kiểm tra và quản lý thông tin các cơ sở có sử dụng amiăng, thực hiện giám sát, quan trắc môi trường lao động, lập hồ sơ vệ sinh lao động theo quy định.

4. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện, tư vấn

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động của chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể, người sử dụng lao động, người lao động và các cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp và có sức lan tỏa trong tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động.

- Triển khai huấn luyện, tuyên truyền giáo dục về an toàn - vệ sinh lao động cho đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động đặc biệt là người lao động trong khu vực không có quan hệ lao động.

- Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cải thiện điều kiện làm việc, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, tiến tới thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng văn hóa an toàn lao động trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong việc tổ chức các phong trào quần chúng thi đua làm công tác an toàn, vệ sinh lao động và trong hoạt động phối hợp với các cơ quan nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng, hướng dẫn và

giám sát việc thực hiện kế hoạch, quy chế, nội quy, các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc.

5. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp của các đơn vị, doanh nghiệp.

- Kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo ngăn ngừa có hiệu quả nguy cơ gây tai nạn, bệnh nghề nghiệp.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả về chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp; điều chỉnh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác phối hợp triển khai thực hiện Chương trình giữa các phòng, ngành, địa phương và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi của các ngành, địa phương, đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Y tế

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ sở lao động, làng nghề... tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nguy cơ và tác hại bệnh nghề nghiệp, cách phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đẩy mạnh công tác giám sát; kiến nghị, tư vấn, đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề.

- Tham mưu xử lý kịp thời các vụ, người bị tai nạn lao động tại nơi làm việc, được sơ cấp cứu tại các cơ sở y tế, mắc bệnh nghề nghiệp được khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.

- Kiểm tra, giám sát, chặt chẽ hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể ở các cơ sở lao động làm ảnh hưởng sức khỏe người lao động.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả phòng chống các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm (*ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn, hen phế quản...*) tại nơi làm việc.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện và đầu tư, nâng cấp máy, thiết bị để quan trắc môi trường lao động, nâng cao năng lực chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp.

- Lập kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin về công tác vệ sinh lao động; Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ quản lý sức khỏe định kỳ và Bệnh nghề nghiệp người lao động tại nơi làm việc.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, thường xuyên kiểm tra và tham mưu xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về luật An toàn, vệ sinh lao động.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch:

Phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng ngân sách, đúng quy định hiện hành.

4. Trung tâm VH-TT-DL&TT:

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng các chuyên đề tuyên truyền về an toàn lao động, vệ sinh lao động, các phóng sự về các đơn vị, cá nhân điển hình làm tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động.

5. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

- Chỉ đạo các công đoàn cấp dưới tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn, huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động; kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn toàn huyện.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông để làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền phát động các phong trào thi đua tích cực hưởng ứng, thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp.

6. Đề nghị Hội Nông dân huyện

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức, triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động tới đông đảo hội viên, bà con nông dân trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế tập huấn, tư vấn cho hội viên, bà con nông dân về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bảo đảm vệ sinh lao động trong sản xuất nông, lâm nghiệp...

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

- Chỉ đạo thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động của người sử dụng lao động, người lao động.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đóng trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác thống kê, báo cáo định kỳ tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng liên quan đến người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

8. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất

- Tổ chức thực hiện đúng các quy định của Luật an toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Tích cực tham gia các hoạt động triển khai thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp năm 2020 - 2030 theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị.

- Quan tâm đầu tư kinh phí cải thiện điều kiện lao động, quan trắc môi trường lao động; đổi mới dây chuyền công nghệ; xây dựng, hoàn thiện quy trình, biện pháp làm việc an toàn lao động; tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động; chấp hành tốt công tác tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động; thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ về an toàn, vệ sinh lao động với các cơ quan chức năng.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp liên quan đến chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Y tế*) về kết quả triển khai thực hiện (*báo cáo 06 tháng trước ngày 20 tháng 6; báo cáo tổng kết năm trước ngày 30 tháng 11*).

2. Phòng Y tế chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*báo cáo 06 tháng trước ngày 25 tháng 6; báo cáo tổng kết năm trước ngày 05 tháng 12*).

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện ;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện ;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện ;
- Các Phòng, ban ngành thuộc huyện ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Lan

